

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 54/TTr-STTTT ngày 19/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Bình Định.

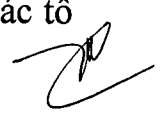
Điều 2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Niêm yết Danh mục này tại nơi giải quyết thủ tục hành chính và đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh Bình Định tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích theo quy định tại số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Bưu điện tỉnh Bình Định và các tổ



chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP chính phủ;
- Bộ TTTT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2, K9. *lvh*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN,
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ
BỘ CHÍNH CÔNG ÍCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3458/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh Bình Định)



STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ: 32 TTHC
I.1	Lĩnh vực đầu tư trong nước, đầu tư của nước ngoài: 16 TTHC
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
4	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
5	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
6	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính Phủ
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
8	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
10	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
11	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
12	Giãn tiến độ đầu tư
13	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư
14	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư

15	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
16	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
I.2	Lĩnh vực xuất nhập khẩu: 01 TTHC
17	Cấp Giấy chứng nhận Xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu D
I.3	Lĩnh vực lao động và việc làm: 03 TTHC
18	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp
19	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp
20	Công nhận nội quy lao động
I.4	Lĩnh vực quy hoạch và xây dựng: 11 TTHC
21	Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh
22	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh
23	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)
24	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình đối với công trình cấp I trở xuống thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế)
25	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng
26	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh
27	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý Khu kinh tế
28	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh

29	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý Khu kinh tế
30	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình
31	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng
I.5	Lĩnh vực môi trường : 01 TTHC
32	Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường (BVMT)
II	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 6 TTHC
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
2	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
3	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
4	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
5	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại
6	Xóa đăng ký thế chấp
III	SỞ CÔNG THƯƠNG: 123 TTHC
III.1	Lĩnh vực xuất nhập khẩu: 01 TTHC
1	Xác nhận Bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công
III.2	Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng: 09 TTHC
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

5	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
6	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
8	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/ năm)
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/ năm)
10	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/ năm)
III.3	Lĩnh vực công nghiệp địa phương: 01 TTHC
11	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh
III.4	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp: 03 TTHC
12	Cấp Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương
13	Cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định
14	Cấp lại Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương
III.5	Lĩnh vực hóa chất: 14 TTHC
15	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm
16	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
17	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
18	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
19	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp

21	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
22	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
23	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
24	Cấp giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
25	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
27	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp
28	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất
III.6	Lĩnh vực điện: 10 TTHC
29	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện
30	Cấp lại thẻ an toàn điện
31	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện
32	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 3MW đặt tại địa phương
33	Cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
34	Cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
35	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
36	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

37	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
38	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ
III.7	Lĩnh vực công nghiệp nặng : 01 TTHC
39	Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng Công trình mỏ khoáng sản rắn nhóm B, C
III.8	Lĩnh vực thương mại quốc tế: 04 TTHC
40	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
41	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
42	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
43	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
III.9	Lĩnh vực dầu khí: 03 TTHC
44	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³
45	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³
46	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³
III.10	Lĩnh vực xúc tiến thương mại: 06 TTHC
47	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
48	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
49	Thông báo thực hiện khuyến mại
50	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
51	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam

52	Chấp thuận hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia bán hàng tại các Phiên chợ Hàng Việt do Sở Công thương Bình Định tổ chức nhằm thực hiện cuộc vận động "Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt nam" của Bộ Chính trị
III.11	Lĩnh vực quản lý cạnh tranh: 03 TTHC
53	Xác nhận thông báo hoạt động bán hàng đa cấp
54	Xác nhận thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo
55	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công thương
III.12	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước: 55 TTHC
56	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
57	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
58	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
59	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
60	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
61	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
62	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
63	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
64	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
65	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
66	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
67	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
68	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
69	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

70	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
	Khí dầu mỏ hóa lỏng LPG
71	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
72	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
73	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
74	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
75	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
76	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
77	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
78	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
79	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
80	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
81	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
82	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
83	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
84	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
85	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
86	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
87	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
88	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
89	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
90	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG

91	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
92	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
93	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
94	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
	Khí thiên nhiên hóa lỏng LNG
95	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
96	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
97	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
98	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
99	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
100	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
101	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
102	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
	Khí thiên nhiên nén CNG
103	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
104	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
105	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
106	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
107	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG
108	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG
109	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG

110	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG
III.13	Lĩnh vực an toàn thực phẩm: 07 TTHC
111	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
112	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
113	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
114	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
115	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương
116	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
117	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
III.14	Lĩnh vực khoa học công nghệ: 01 TTHC
118	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng
III.15	Lĩnh vực giám định thương mại: 02 TTHC
119	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
120	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại
III.16	Lĩnh vực năng lượng: 01 TTHC
121	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (Đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV).
III.17	Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ: 01 TTHC
122	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ

III.18	Lĩnh vực nhập khẩu thép: 01 TTHC
123	Cấp Bản xác nhận nhu cầu nhập khẩu thép
IV	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 09 TTHC
IV.1	Lĩnh vực lâm nghiệp: 03 TTHC
1	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô giống
2	Cấp chứng nhận nguồn gốc giống của lô cây con
3	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (gồm công nhận: cây trội, lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyển hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)
IV.2	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản : 06 TTHC
4	Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm lần đầu
5	Xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm
6	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
7	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản
8	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (Trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận)
V	SỞ DU LỊCH: 11 TTHC
1	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.
2	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.
3	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch.
4	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.

5	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch
6	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
7	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
8	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
9	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
10	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
11	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
VI	SỞ NỘI VỤ : 32 TTHC
1	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội
2	Thủ tục thành lập hội
3	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội
4	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
5	Thủ tục đổi tên hội
6	Thủ tục hội tự giải thể
7	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
8	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
11	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
12	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ
13	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ

14	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động
15	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ
16	Thủ tục đổi tên quỹ
17	Thủ tục quỹ tự giải thể
18	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
19	Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
20	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
21	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh
22	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh
23	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh
24	Thủ tục cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ
25	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
26	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh
27	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh
28	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
29	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
30	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
31	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đợt xuất
32	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại
VII	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 7 TTHC
1	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học
2	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia
3	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia
4	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia
5	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia
6	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia
7	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học Phổ thông

VIII	SỞ TÀI CHÍNH: 05 TTHC
VIII.1	Lĩnh vực Quản lý giá: 02 TTHC
1	Hiệp thương giá đối với hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài Chính
2	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của Sở tài chính
VIII.2	Lĩnh vực quản lý công sản: 03 TTHC
3	Thủ tục xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
4	Thủ tục xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ
5	Trình tự xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
IX	SỞ TƯ PHÁP: 16 TTHC
IX.1	Lĩnh vực Hành chính tư pháp: 04 TTHC
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam
3	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước
4	Thông báo có quốc tịch nước ngoài
IX.2	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp: 12 TTHC
5	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
6	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng
7	Xóa đăng ký hành nghề công chứng viên
8	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật
9	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
10	Đăng ký danh sách đầu giá viên
11	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
12	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
13	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài
15	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

16	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trường văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
X	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: 50 TTHC
X.1	Lĩnh vực Bưu chính: 06 TTHC
1	Cấp giấy phép bưu chính
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính
3	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
6	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
X.2	Lĩnh vực Viễn thông và Internet: 05 TTHC
7	Báo cáo tình hình cung cấp dịch vụ viễn thông Internet
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
9	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
10	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
11	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
X.3	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử: 15 TTHC
12	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
13	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
14	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
15	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
16	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
17	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
18	Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng
19	Thông báo thời gian chính thức cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
20	Thông báo thay đổi trụ sở chính nhưng vẫn trong cùng một tỉnh, thành phố, văn phòng giao dịch, địa chỉ cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng

21	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
22	Thông báo thời gian chính thức cung cấp trò chơi điện tử trên mạng
23	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt
24	Thông báo thời gian chính thức bắt đầu cung cấp trò chơi G2, G3, G4 trên mạng cho công cộng
25	Thông báo thay đổi tên miền trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động), thể loại trò chơi (G2, G3, G4)
26	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng
X.4	Lĩnh vực Báo chí: 7 TTHC
27	Cho phép trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài
28	Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí
29	Cấp giấy phép xuất bản bản tin
30	Cho phép đăng tin, bài, phát biểu trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương
31	Cho phép hợp báo (trong nước)
32	Cho phép hợp báo (nước ngoài)
33	Phát hành thông cáo báo chí
X.5	Lĩnh vực: Xuất bản: 15 TTHC
34	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
35	Cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
36	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
37	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
38	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài
39	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh
40	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
41	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
42	Cấp giấy phép hoạt động in

43	Cấp lại giấy phép hoạt động in
44	Đăng ký hoạt động cơ sở in
45	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in
46	Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho nước ngoài
47	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
48	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN
X.6	Lĩnh vực Xuất bản: 2 TTHC
49	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy (cấp huyện)
50	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy (cấp huyện)
XI	SỞ Y TẾ: 40 TTHC
XI.1	Lĩnh vực khám chữa bệnh: 24 TTHC
1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
4	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của sở Y tế
5	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của sở Y tế.
6	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi họ và tên, ngày tháng, năm sinh.
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
8	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
9	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc

	các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động)
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
15	Cấp phép hoạt động đối với phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở y tế
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà
20	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
21	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
23	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của sở Y tế
24	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
XI.2	Lĩnh vực Dược: 16 TTHC
25	Cấp Giấy chứng nhận ‘Thực hành tốt phân phối thuốc’ (GDP)
26	Cấp lại Giấy chứng nhận ‘Thực hành tốt phân phối thuốc’ (GDP)
27	Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) đối với trường hợp thay đổi/bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản
28	Cấp Giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” – (GPP)
29	Cấp lại Giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” – (GPP)
30	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân là công dân Việt Nam đăng ký hành nghề dược

31	Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề dược trường hợp cá nhân đơn phương đề nghị
32	Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề dược trường hợp cơ sở kinh doanh đề nghị
33	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược (do bị mất, rách nát, thay đổi thông tin cá nhân, hết hạn hiệu lực) cho cá nhân đăng ký hành nghề dược
34	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc (cấp liên thông với cấp giấy GPs)
35	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc (Đối với cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hành tốt (GPs) phù hợp với địa điểm và phạm vi kinh doanh, còn hiệu lực)
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc
37	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc (cấp liên thông với cấp giấy GPs)
38	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc (cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hành tốt phù hợp)
49	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc (cấp liên thông với cấp giấy GPs)
40	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc (cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hành tốt phù hợp, còn hiệu lực)
XII	THANH TRA TỈNH: 4 TTHC
XII.1	Thủ tục giải quyết khiếu nại: 02 TTHC
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại Thanh tra tỉnh
2	Giải quyết khiếu nại lần hai tại thanh tra tỉnh
XII.2	Thủ tục giải quyết tố cáo: 01 TTHC
3	Giải quyết tố cáo tại Thanh tra tỉnh
XII.3	Thủ tục xử lý đơn: 01 TTHC
4	Xử lý đơn tại Thanh tra tỉnh

XIII	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI : 73 TTHC
1	Cấp mới Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
2	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô do thay đổi nội dung, hết hạn, bị mất hoặc hư hỏng
3	Cấp phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt
4	Cấp lại phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt
5	Cấp phù hiệu xe trung chuyển
6	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyển
7	Cấp phù hiệu xe nội bộ
8	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ
9	Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch
10	Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch
11	Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch
12	Đăng ký khai thác tuyến
13	Lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định
14	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác
15	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
16	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
17	Cấp Giấy phép liên vận Việt-Lào cho phương tiện
18	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt-Lào cho phương tiện
19	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
20	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
21	Cấp Giấy phép xe tập lái
22	Cấp lại Giấy phép xe tập lái
23	Cấp mới Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
24	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
25	Cấp mới Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3

26	Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3
27	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu
28	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn
29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng
30	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng di chuyển đến
32	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
33	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng
34	Sang tên đăng ký xe máy chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân do cùng một Sở Giao thông vận tải quản lý
35	Xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng
36	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo
37	Cấp mới Giấy phép lái xe
38	Cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa quá thấp trên địa bàn tỉnh Bình Định
39	Cấp lại Giấy phép lái xe
40	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
41	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
42	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
43	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp
44	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam
45	Cấp giấy phép lái xe quốc tế
46	Cấp lại giấy phép lái xe quốc tế
47	Cấp biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch
48	Cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch trong trường hợp biển hiệu hết hiệu lực
49	Cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch trong trường hợp biển hiệu bị mất hoặc hỏng không sử dụng được
50	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
51	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa

52	Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
53	Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
54	Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
55	Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
56	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa
57	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa
58	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải
59	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác.
60	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ.
61	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ.
62	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ đang khai thác.
63	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý
64	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác.
65	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ
66	Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán công trình giao thông
67	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thẩm định thiết kế cơ sở công trình giao thông
68	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình giao thông
69	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường tỉnh
70	Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường tỉnh
71	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối vào hệ thống đường tỉnh
72	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào hệ thống đường tỉnh
73	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ

	(đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông Vận tải
XIV	SỞ XÂY DỰNG: 42 TTHC
1	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
2	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Cấp Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
3	Cấp/cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng
4	Đăng tải/thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực).
5	Cấp/cấp lại (trường hợp chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng)/cấp chuyển đổi/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ hành nghề rách nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng
7	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
8	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
9	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại điểm b, khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP)
10	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (Trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5,

	Điều 10, Điều 13 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 18/2016/TT-BXD).
11	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP)
12	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng
13	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được UBND tỉnh cho phép hoạt động
14	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do UBND tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin
15	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về Xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.
16	Thẩm định nhiệm vụ và dự toán chi phí quy hoạch xây dựng
17	Thẩm định nhiệm vụ và dự toán chi phí quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh
18	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh
19	Thẩm định đồ án thiết kế quy hoạch chung xây dựng
20	Thẩm định đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh
21	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh
22	Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý
23	Đăng ký chủ đầu tư Dự án phát triển nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định
24	Chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng khu công nghiệp
25	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư
26	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
27	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản:
	- Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng;

	- Do hết hạn (hoặc gần hết hạn).
28	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
29	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
30	Lựa chọn Chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định 99/2015/NĐ-CP
31	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh
32	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh
33	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước
34	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước
35	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
36	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
37	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài
38	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua
39	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp.
40	Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp
41	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trong khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử của đô thị đặc biệt
42	Lấy ý kiến của các sở: quy hoạch kiến trúc, Xây dựng, Văn hóa Thể thao và Du lịch đối với các dự án bảo tồn tôn tạo các công trình di tích cấp tỉnh
XV	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 18 TTHC
XV.1	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ: 11 TTHC
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sản giao dịch công nghệ vùng
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)

6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ khoa học và Công nghệ)
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
8	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
9	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
10	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
11	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
XV.2	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân: 7TTHC
12	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
13	Thủ tục cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
14	Thủ tục gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
15	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế)
16	Thủ tục cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
17	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
18	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)
XVI	HUYỆN HOÀI AN: 10 TTHC
XVI.1	Lĩnh vực đăng ký kinh doanh – đầu tư: 03 TTHC
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hộ cá thể
XVI.2	Lĩnh vực Công nghiệp – Xây dựng – Thương mại: 06 TTHC
4	Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với nhà ở riêng lẻ
5	Cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở đối với nhà ở riêng lẻ
6	Cấp lại Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ
7	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ

8	Gia hạn Giấy phép xây dựng đôi với nhà ở riêng lẻ
9	Cấp phép xây dựng tạm đôi với nhà ở riêng lẻ
XVI.3	Lĩnh vực đất đai: 01 TTHC
10	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất
XVII	HUYỆN TUY PHƯỚC: 06 TTHC
1	Đăng ký khai sinh/đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
2	Đăng ký khai tử/đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
3	Đăng ký giám hộ/ đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
4	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
5	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn, ly hôn, hủy việc kết hôn và các sự việc hộ tịch khác của công dân VN đã được giải quyết ở cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
6	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
XVIII	UBND HUYỆN TÂY SƠN: 35 TTHC
XVIII.1	Thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch: 19 TTHC
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
2	Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
3	Ghi vào sổ hộ tịch việc giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
4	Ghi vào sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
5	Ghi vào sổ hộ tịch của việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
6	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
7	Ghi vào sổ hộ tịch việc khai tử đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài
8	Ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
9	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
10	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
11	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài

13	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
14	Đăng ký giám hộ đương nhiên có yếu tố nước ngoài
15	Đăng ký giám hộ cử có yếu tố nước ngoài
16	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
17	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
18	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
19	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
XVIII.2	Thủ tục hành chính lĩnh vực chứng thực: 09 TTHC
20	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
21	Chứng nhận chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (Thủ tục này cũng được áp dụng trong trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)
22	Chứng thực chữ ký người dịch là công tác viên của Phòng tư pháp
23	Chứng thực chữ ký đối với người không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng tư pháp
24	Cấp bản sao từ sổ gốc
25	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
26	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
27	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
28	Chứng thực Hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
XVIII.3	Thủ tục hành chính lĩnh vực cấp phép xây dựng: 02 TTHC
29	Cấp giấy phép xây dựng (GPXD mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị.
30	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị.
XVIII.4	Thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký kinh doanh: 05 TTHC
31	Cấp giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh
32	Đăng ký thay đổi địa điểm kinh doanh của Hộ kinh doanh
33	Đăng ký thay đổi nội dung kinh doanh của Hộ kinh doanh

34	Thông báo tạm ngừng kinh doanh của Hộ kinh doanh
35	Chấm dứt hoạt động kinh doanh của Hộ kinh doanh
XIX	HUYỆN PHÙ MỸ: 105 TTHC
XIX.1	Lĩnh vực Hành chính tư pháp: 16 TTHC
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
4	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
16	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
XIX.2	Lĩnh vực Đất đai: 11 TTHC
17	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
18	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
19	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

20	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân
21	Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu
22	Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
23	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam
24	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam
25	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
26	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
27	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai
XIX.3	Lĩnh vực Môi trường: 02 TTHC
28	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
29	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
XIX.4	Lĩnh vực Khoáng sản: 01 TTHC
30	Quản lý quy hoạch thống kê, cập nhật các hồ sơ của các Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện theo qui định của pháp luật
XIX.5	Lĩnh vực Xây dựng: 10 TTHC
31	Thẩm định các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông trên địa bàn huyện theo phân cấp của UBND tỉnh
32	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch được duyệt thuộc địa giới hành chính do mình quản lý (áp dụng tại các xã được UBND các huyện, thành phố phân cấp)
33	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị (áp dụng tại các thị trấn được UBND các huyện, thành phố phân cấp)
34	Cấp giấy phép xây dựng tạm thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
35	Cấp giấy phép đào vĩa hè thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
36	Gia hạn giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
37	Phê duyệt quy hoạch (hoặc phê duyệt điều chỉnh) tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500

38	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình
39	Thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình
40	Điều chỉnh giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
XIX.6	Lĩnh vực Người có công: 02 TTHC
41	Thủ tục Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ
42	Thủ tục Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
XIX.7	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 22 TTHC
43	Thủ tục thực hiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội
44	Thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng
45	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
46	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
47	Thủ tục Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
48	Thủ tục Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội
49	Thủ tục Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
50	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện
51	Cấp lại; điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện
52	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
	Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
53	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
54	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)
55	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
56	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
57	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
58	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm

	cả người khuyết tật đặc biệt nặng)
59	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
60	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
61	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng.
62	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý cấp huyện.
63	Cấp lại giấy phép chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý cấp huyện
XIX.8	Lĩnh vực Bảo vệ và chăm sóc trẻ em: 03 TTHC
64	Thủ tục Hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc
65	Thủ tục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp là trẻ em có cả cha, mẹ bị chết, mất tích mà không có người thân thích chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc người thân thích không có khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng
66	Thủ tục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh
XIX.9	Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh và hợp tác xã: 30 TTHC
67	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (bị hư hỏng)
68	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (Khi mất)
69	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (bị hư hỏng)
70	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (Khi mất)
71	Cấp lại Giấy chứng nhận ĐKKD cho hộ kinh doanh (do mất, hư hỏng)
72	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã
73	Chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh
74	Chấm dứt tổ hợp tác
75	Đăng ký kinh doanh hợp tác xã hợp nhất
76	Đăng ký kinh doanh hợp tác xã sáp nhập

77	Đăng ký kinh doanh khi hợp tác xã chia
78	Đăng ký kinh doanh khi hợp tác xã tách
79	Đăng ký lập hộ kinh doanh
80	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã
81	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã (hợp tác xã lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại huyện khác với huyện đặt trụ sở chính nhưng trong địa bàn tỉnh)
82	Đăng ký thành lập hợp tác xã
83	Đăng ký thay đổi Ban Kiểm soát hợp tác xã
84	Đăng ký thay đổi danh sách Ban Quản trị hợp tác xã
85	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã
86	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh
87	Đăng ký thay đổi nơi đăng ký kinh doanh của hợp tác xã
88	Đăng ký thay đổi số lượng xã viên hợp tác xã
89	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ hợp tác xã
90	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã khi chuyển địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã sang huyện khác
91	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã khi chuyển địa chỉ trụ sở chính đến nơi khác trong phạm vi huyện
92	Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Hợp tác xã
93	Đăng ký Điều lệ hợp tác xã sửa đổi
94	Đăng ký đổi tên hợp tác xã
95	Thông báo tạm ngừng hoạt động hợp tác xã
96	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
XIX.10	Lĩnh vực Thương mại: 06 TTHC
97	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
98	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
99	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
100	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
101	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

102	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
XIX.11	Lĩnh vực Công nghiệp: 02 TTHC
103	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
104	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
XX	UBND HUYỆN AN LÃO: 44 TTHC
XX.1	Lĩnh vực môi trường: 02 TTHC
1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
2	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
XX.2	Lĩnh vực hộ tịch: 01 TTHC
3	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
XX.3	Lĩnh vực người có công bảo trợ xã hội: 02 TTHC
4	Thủ tục Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ Liệt sỹ
5	Thủ tục Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
XX.4	Lĩnh vực bảo trợ xã hội: 22 TTHC
6	Thủ tục thực hiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội
7	Thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng
8	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
9	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
10	Thủ tục Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
11	Thủ tục Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội
12	Thủ tục Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện
14	Cấp lại; điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện
15	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội
16	Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội
17	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội

18	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)
19	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
20	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
21	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
22	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng)
23	Hỗ trợ kinh phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
24	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
25	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng.
26	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý cấp huyện.
27	Cấp lại giấy phép chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý cấp huyện
XX.5	Lĩnh vực Bảo vệ và chăm sóc trẻ em: 03 TTHC
28	Thủ tục Hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc
29	Thủ tục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp là trẻ em có cả cha, mẹ bị chết, mất tích mà không có người thân thích chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc người thân thích không có khả năng nuôi dưỡng
30	Thủ tục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh
XX.6	Lĩnh vực bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội: 02 TTHC
31	Điều kiện hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
32	Điều kiện hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện
XX.7	Lĩnh vực thương mại: 06 TTHC
33	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
34	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
36	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
37	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm rượu
38	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm rượu
XX.8	Lĩnh vực đăng ký kinh doanh: 06 TTHC
39	Cấp mới đăng ký kinh doanh
40	Thay đổi, bổ sung đăng ký kinh doanh
41	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh
42	Chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh
43	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
44	Thay đổi cơ quan đăng ký kinh doanh
XXI	UBND HUYỆN VÂN CANH: 142 TTHC
XXI.1	Lĩnh vực Hành chính tư pháp: 16 TTHC
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
2	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
3	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
4	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
6	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
7	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
8	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
9	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
12	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi họ tịch).
13	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài

14	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân.
15	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
16	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.
XXI.2	Lĩnh vực Xây dựng: 08 TTHC
17	Cấp Giấy phép xây dựng.
18	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng
19	Thẩm định BC KTKT
20	Thẩm định Nhiệm vụ, Đồ án Quy hoạch chi tiết.
21	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
22	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.
23	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích Kinh Doanh.
24	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ đủ điều kiện An toàn vệ sinh
XXI.3	Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh và hợp tác xã: 07 TTHC
25	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh
26	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
27	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
28	Chấm dứt, tạm ngừng hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh
29	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh
30	Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của hộ kinh doanh
31	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã
XXI.4	Lĩnh vực Văn hóa thông tin và Thể thao: 14 TTHC
32	Cấp, đổi giấy phép kinh doanh karaoke
33	Công nhận lần đầu “ Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “ Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “ Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.
34	Công nhận “ Thôn văn hóa” , “ Làng văn hóa” . và tương đương
35	Công nhận lần đầu : Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.
36	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
37	Công nhận lần đầu “ Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”

38	Công nhận lại “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
39	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản.
40	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.
41	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
42	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
43	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
44	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.
45	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
XXI.5	Lĩnh vực Lao động, thương binh và Xã hội: 06 TTHC
46	Thủ tục TCXH hàng tháng đối với người cao tuổi
47	Thủ tục TCXH hàng tháng khi người cao tuổi thay đổi nơi cư trú
48	Thủ tục mai táng phí đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp hàng tháng
49	Thủ tục thực hiện trợ cấp đối với người khuyết tật
50	Thủ tục thực hiện trợ cấp đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng
51	Thủ tục hỗ trợ mai táng phí đối với người hưởng chế độ TCXH từ trần
XXI.6	TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 07 TTHC
52	Quy trình xét giao đất, cho thuê đất
53	Quy trình chuyển mục đích sử dụng đất
54	Quy trình thu hồi đất
55	Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
56	Quy trình cấp giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
57	Quy trình cấp giấy xác nhận đăng ký bản vẽ đề án bảo vệ môi trường đơn giản
58	Quy trình đăng ký khai thác nước dưới đất
XXI.7	Lĩnh vực Y tế: 03 TTHC
59	Cấp giấy chứng nhận có đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

60	Cấp đổi giấy chứng nhận có sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
61	Giấy xác nhận kiến thức ATTP.
XXI.8	Lĩnh vực Đất đai: 26 TTHC
62	Cung cấp dữ liệu đất đai.
63	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
64	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.
65	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.
66	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
67	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề.
68	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế
69	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu
70	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.
71	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
72	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
73	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.
74	Thu hồi giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
75	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
76	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.
77	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.
78	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp
79	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.

80	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 07 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.
81	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.
82	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.
83	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân
84	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.
85	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất.
86	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
87	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất
XXI.9	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: 24 TTHC
88	Cấp giấy phép dạy thêm ngoài nhà trường
89	Cấp Giấy phép dạy thêm trong nhà trường.
90	Cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp
91	Chuyển trường đi đối với học sinh THCS và TH
92	Thành lập trường mầm non
93	Công nhận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường mầm non
94	Sáp nhập, chia tách trường mầm non.
95	Giải thể trường tiểu học
96	Thành lập trường tiểu học

97	Công nhận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường tiểu học
98	Sáp nhập, chia tách trường tiểu học.
99	Giải thể trường tiểu học
100	Cho phép trường tiểu học tự thực hoạt động trở lại
101	Thành lập trường THCS
102	Công nhận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường THCS
103	Sáp nhập, chia tách trường THCS.
104	Giải thể trường THCS
105	Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp THCS.
106	Chuyển trường đến đối với học sinh THCS và TH
107	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài cấp THCS
108	Tiếp nhận học sinh Việt Nam về nước cấp THCS
109	Tuyển học sinh lớp 1
110	Tuyển học sinh lớp 6
111	Điều chỉnh nội dung văn bằng tốt nghiệp THCS
XXI.10	Lĩnh vực Công an: 31 TTHC
112	Đăng ký, cấp biển số xe mô tô điện, xe máy điện tại Công an cấp huyện
113	Cấp giấy thông hành xuất, nhập cảnh vùng biên giới cho cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan nhà nước có trụ sở đóng tại vùng biên giới Việt Nam – Trung Quốc ở Công an cấp huyện
114	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện
115	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện
116	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện
117	Cấp Chứng minh nhân dân (12 số).
118	Đổi Chứng minh nhân dân (12 số).
119	Cấp lại Chứng minh nhân dân (12 số).
120	Xác nhận số Chứng minh nhân dân (9 số) đã được cấp sau khi đổi, cấp lại Chứng minh nhân dân.
121	Xác nhận số Chứng minh nhân dân (9 số) đã được cấp khi đổi, cấp lại Chứng minh nhân dân

122	Cấp Chứng minh nhân dân (9 số)
123	Đổi Chứng minh nhân dân (9 số).
124	Cấp lại Chứng minh nhân dân (9 số)
125	Đăng ký cấp biển số mô tô, xe gắn máy tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
126	Đăng ký sang tên mô tô, xe gắn máy trong cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
127	Sang tên, di chuyển mô tô, xe gắn máy đi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
128	Đăng ký mô tô, xe gắn máy từ tỉnh khác chuyển đến tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
129	Đổi giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy và biển số xe tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
130	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy và biển số xe tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
131	Đăng ký mô tô, xe gắn máy tạm thời tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
132	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy và biển số xe tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy.
133	Đăng ký thường trú.
134	Tách sổ hộ khẩu.
135	Cấp đổi sổ hộ khẩu.
136	Cấp lại sổ hộ khẩu.
137	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu.
138	Xóa đăng ký thường trú.
139	Hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú trái pháp luật
140	Cấp giấy chuyển hộ khẩu.
141	Giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân.
142	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân
XXII	UBND THÀNH PHỐ QUY NHƠN: 125 TTHC
XXII.1	PHÒNG TƯ PHÁP : 30 TTHC
1	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận

2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.
3	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
4	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
5	Chứng thực sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
6	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
7	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật
9	Chứng thực chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
10	Chứng thực chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
12	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
13	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
14	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
15	Đăng ký nhận cha, mẹ con có yếu tố nước ngoài
16	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
17	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
18	Cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
19	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
20	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
21	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
22	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
23	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
24	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài

25	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
26	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
27	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
28	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
29	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú
30	Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; chỉnh sửa nội dung bằng tiểu học, trung học cơ sở; điều chỉnh, thay đổi nội dung trong sổ hộ khẩu
XXII.2	PHÒNG KINH TẾ : 07 TTHC
31	Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (cấp mới, cấp sửa đổi bổ sung, cấp lại do hết thời hạn hiệu lực, cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)
32	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (cấp mới, cấp sửa đổi bổ sung, cấp lại do hết thời hạn hiệu lực, cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)
33	Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (cấp mới, cấp sửa đổi bổ sung, cấp lại do hết thời hạn hiệu lực, cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)
34	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại
35	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi bổ sung quy trình sản xuất, sản phẩm thực phẩm và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực
37	Cấp lại cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và an toàn bộ quy trình sản xuất, sản phẩm thực phẩm
XXII.3	PHÒNG NỘI VỤ (19)
38	Cho phép thành lập hội đặc thù có phạm vi hoạt động tại phường, xã
39	Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng (khen chuyên đề, khen đột xuất, đối ngoại, khen công tác năm thuộc cấp thành phố và cấp tỉnh)
40	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
41	Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
42	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
43	Đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

44	Đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
45	Thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
46	Đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
47	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
48	Chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
49	Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
50	Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
51	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện
52	Thành lập hội
53	Phê duyệt điều lệ hội
54	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
55	Đổi tên hội
56	Giải thể hội
XXII.4	PHÒNG VĂN HÓA – THÔNG TIN: 01 TTHC
57	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke hộ cá thể
XXII.5	PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH: 26 TTHC
58	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)
59	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh
60	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
61	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh
62	Chấm dứt hoạt động kinh doanh
63	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
64	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã
65	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập
66	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)

67	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)
68	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
69	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
70	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
71	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
72	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
73	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã
74	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
75	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
76	Quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành
77	Thẩm định công tác đầu thầu dự án
78	Thay đổi đăng ký thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã
79	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
80	Đăng ký hợp tác xã
81	Đăng ký khi hợp tác xã chia
82	Đăng ký khi hợp tác xã tách
83	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất
XXII.6	PHÒNG LAO ĐỘNG – TB&XH: 12 TTHC
84	Giải quyết chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày
85	Giải quyết chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học
86	Giải quyết di chuyển hồ sơ người có công cách mạng
87	Cấp giấy xác nhận con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
88	Giải quyết chế độ ưu đãi giáo dục – đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
89	Giải quyết chế độ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội
90	Giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi

91	Giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật
92	Giải quyết chế độ mai táng phí và 3 tháng trợ cấp, phụ cấp khi từ trần đối với người có công cách mạng
93	Giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi, người khuyết tật đặc biệt nặng
94	Giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người đơn thân thuộc diện hộ nghèo đang nuôi con
95	Giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người bị nhiễm HIV thuộc hộ nghèo không còn khả năng lao động mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác
XXII.7	PHÒNG TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG: 08 TTHC
96	Cấp giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
97	Cấp giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản
98	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam
99	Đăng ký khai thác nước dưới đất
100	Nhà nước thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai
101	Giao đất làm nhà ở đối với hộ gia đình cá nhân tại nông thôn không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất
102	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
XXII.8	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ: 10 TTHC
103	Cấp giấy phép xây dựng cải tạo, sửa chữa nhà ở riêng lẻ
104	Cấp lại giấy phép xây dựng
105	Gia hạn giấy phép xây dựng
106	Cấp giấy phép đào đường, vỉa hè
107	Cấp giấy phép xây dựng công trình
108	Điều chỉnh, bổ sung giấy phép xây dựng
109	Thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500

110	Thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
111	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND thành phố, UBND phường, xã quyết định đầu tư
112	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND thành phố, UBND phường, xã quyết định đầu tư
XXII.9	PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (13)
113	Cho phép trường tiểu học tư thục, mầm non hoạt động trở lại
114	Công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non tư thục
115	Công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường tiểu học tư thục
116	Công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường trung học cơ sở tư thục
117	Giải thể trường mầm non
118	Giải thể trường tiểu học
119	Giải thể trường trung học cơ sở
120	Sáp nhập, chia tách trường mầm non
121	Sáp nhập, chia tách trường tiểu học
122	Sáp nhập, chia tách trường trung học cơ sở
123	Thành lập trường trung học cơ sở
124	Thành lập trường mầm non
125	Thành lập trường tiểu học
XXIII	UBND HUYỆN PHÙ CÁT: 6 TTHC
1	Đăng ký khai sinh/đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài.
2	Đăng ký khai tử/đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.
3	Đăng ký giám hộ/đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài.
4	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.
5	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn, ly hôn, hủy việc kết hôn và các sự việc hộ tịch khác của công dân VN đã được giải quyết ở cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
6	Cấp bản sao trích lục hộ tịch.
XXIV	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 162 TTHC
XXIV.1	Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp: 30 TTHC

	Thành lập và hoạt động của Doanh nghiệp: 27 TTHC
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
2	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
3	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
4	Báo cáo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
5	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).
6	Thông báo mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh
8	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
9	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng
10	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)
11	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân
12	Bán doanh nghiệp tư nhân
13	Chia doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần)
14	Tách doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần)
15	Hợp nhất doanh nghiệp
16	Sáp nhập doanh nghiệp
17	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần
18	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
19	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
20	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn
21	Thông báo tạm ngừng kinh doanh
22	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo

23	Giải thể doanh nghiệp
24	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án
25	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
27	Hiệu đính, cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp
	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội: 03 TTHC
28	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
29	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
30	Thông báo chấm dứt nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
XXIV.2	Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã: 19 TTHC
31	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã
32	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
33	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật, tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã
34	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia
35	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách
36	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất
37	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập
38	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
39	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
40	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
41	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
42	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
43	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
44	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
45	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã

46	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
47	Châm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
48	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)
49	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã
XXIV.3	Lĩnh vực đầu tư: 40 TTHC
	Đầu tư tại Việt Nam: 27 TTHC
50	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
51	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
52	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
53	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
54	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
55	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
56	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
57	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
58	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
59	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
60	Chuyển nhượng dự án đầu tư
61	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
62	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
63	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
64	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
65	Giãn tiến độ đầu tư
66	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư

67	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
68	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
69	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
70	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
71	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư
72	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư
73	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài
74	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
75	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh)
76	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài
	Đầu tư bằng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài: 04 TTHC
77	Tiếp nhận dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)
78	Tiếp nhận dự án đầu tư sử dụng nguồn viện trợ Phi chính phủ nước ngoài
79	Tiếp nhận chương trình sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)
80	Tiếp nhận nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN) dưới hình thức phi dự án.
	Đầu tư bằng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vay ưu đãi của các nhà tài trợ: 08 TTHC
81	Xây dựng và phê duyệt Danh mục tài trợ các chương trình, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cơ quan chủ quản
82	Xây dựng và phê duyệt Danh mục tài trợ các khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan chủ quản
83	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ
84	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án ô sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ
85	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ
86	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cơ

	quan chủ quản
87	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cơ quan chủ quản.
88	Thẩm định, phê duyệt văn kiện chương trình, dự án ô sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cơ quan chủ quản.
	Đầu tư vào Nông nghiệp, Nông thôn: 01 TTHC
89	Cấp quyết định hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ
XXIV.4	Lĩnh vực đấu thầu: 73 TTHC
	Lựa chọn nhà đầu tư: 27 TTHC
90	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư
91	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư
92	Phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư
93	Làm rõ hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư
94	Sửa đổi hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư
95	Làm rõ hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong lựa chọn nhà đầu tư
96	Mở thầu trong lựa chọn nhà đầu tư
97	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư
98	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư
99	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư
100	Mời thầu, gửi thư mời thầu trong lựa chọn nhà đầu tư
101	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn nhà đầu tư
102	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư
103	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư
104	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư
105	Phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư
106	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
107	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn Nhà đầu tư

	thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
108	Phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
109	Làm rõ hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
110	Sửa đổi hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
111	Làm rõ hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
112	Mở thầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
113	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
114	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
115	Mời thầu, gửi thư mời thầu trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
116	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư
	Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP): 11 TTHC
117	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án nhóm A, B, C do UBND cấp tỉnh lập
118	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án của Nhà đầu tư
119	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhóm A, B quan trọng quốc gia
120	Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án
121	Phê duyệt chủ trương sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án
122	Công bố dự án
123	Chuyển đổi hình thức đầu tư đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư công
124	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhóm A,
125	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với các dự án không thuộc khoản 1, Điều 39 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP)
126	Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với các dự án không thuộc khoản 1, Điều 39 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP)
127	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với các dự án không thuộc khoản 1, Điều 39 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP)
	Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu: 35 TTHC
128	Lựa chọn nhà thầu là cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ

129	Đăng ký tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
130	Lựa chọn nhà thầu qua mạng
131	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng
132	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu rộng rãi và chào hàng cạnh tranh qua mạng
133	Phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng
134	Làm rõ hồ sơ mời thầu hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng
135	Sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng
136	Làm rõ hồ sơ dự thầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng
137	Mở thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
138	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
139	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn
140	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu xây lắp
141	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa
142	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm đối với gói thầu dịch vụ tư vấn
143	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa
144	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật
145	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
146	Phê duyệt danh sách ngắn
147	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu
148	Phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
149	Làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
150	Sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
151	Làm rõ hồ sơ dự thầu
152	Mở thầu
153	Gửi thư mời thầu đến các nhà thầu có tên trong danh sách ngắn

154	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
155	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
156	Phát hành hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
157	Làm rõ hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
158	Sửa đổi hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
159	Làm rõ hồ sơ dự thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn
160	Mở gói thầu dịch vụ phi tư vấn
161	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu
162	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu
XXV	UBND HUYỆN VĨNH THẠNH: 12 TTHC
XXV.1	Lĩnh vực Môi trường: 2TTHC
1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
2	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
XXV.2	Lĩnh vực Hộ tịch: 1TTHC
3	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
XXV.3	Lĩnh vực Thương mại: 3 TTHC
4	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
5	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
XXV.4	Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh: 6 TTHC
7	Cấp mới đăng ký kinh doanh
8	Thay đổi, bổ sung đăng ký kinh doanh
9	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh
10	Chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
12	Thay đổi cơ quan đăng ký kinh doanh